

Số: 291 /TB-KHTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v Điều chỉnh hình thức thi môn tiếng Anh và tiêu chuẩn xét miễn thi môn ngoại ngữ kỳ thi tuyển sinh sau đại học năm 2022 – đợt 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN THÔNG BÁO

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ số 113/QĐ-ĐHQG ngày 04/02/2021 của ĐHQG-HCM và Quy định số 1736/QĐ-ĐHQG ngày 29/12/2021 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ ban hành tại Quyết định số 113/QĐ-ĐHQG ngày 04/02/2021. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TP.HCM thông báo điều chỉnh hình thức thi môn tiếng Anh và tiêu chuẩn xét miễn thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022- đợt 1 như sau:

1. Thay đổi cấu trúc đề thi và hình thức thi môn tiếng Anh:

- Môn thi tiếng Anh sẽ thi 4 kỹ năng gồm Đọc- Viết- Nghe- Nói (Reading- Writing- Listening- Speaking)
- Cấu trúc đề thi: **đính kèm**
- Lịch thi môn tiếng Anh: ngày 22/05/2022
- Phân bố giờ thi: **đính kèm**

2. Điều chỉnh điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ:

2.1. Điều chỉnh mục 1 và mục 1.a.2, phụ lục 5 trong thông báo **thi tuyển** trình độ thạc sĩ năm 2022- đợt 1 (ban hành ngày 15/3/2022, số 219/TB-KHTN) như sau:

“**1.** Có chứng chỉ hoặc chứng nhận trình độ ngoại ngữ đầu vào đạt tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương đương B1 theo CEFR) còn trong thời hạn 02 năm tính từ ngày **thi** chứng chỉ/ chứng nhận đến ngày đăng ký thi tuyển và được cấp bởi một cơ sở do Bộ GDĐT hoặc ĐHQG-HCM công nhận”

“**a.2)** Chứng chỉ và chứng nhận tiếng Anh: Sinh viên khóa tuyển năm 2013 đến khóa năm 2017 các trường thuộc ĐHQG-HCM có chứng chỉ TOEIC (L-R) với điểm Nghe ≥ 275 , Đọc ≥ 275 điểm do ETS cấp **và** chứng nhận (hoặc quyết định công nhận) đạt **tối thiểu 200** điểm trong kỳ thi 2 kỹ năng Nói – Viết do trường ĐH Khoa học Tự nhiên hoặc trường ĐH Bách Khoa cấp còn thời hạn 2 năm tính từ ngày thi chứng chỉ, chứng nhận đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.”

2.2. Điều chỉnh mục 1 và mục 1.a.2, phụ lục 4 trong thông báo **xét tuyển** trình độ thạc sĩ năm 2022- đợt 1 (ban hành ngày 15/03/2022, số 219/TB-KHTN) như sau

“**1.** Có chứng chỉ hoặc chứng nhận trình độ ngoại ngữ đầu vào đạt tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương đương B1 theo CEFR) còn trong thời hạn 02 năm tính từ ngày **thi** chứng chỉ/ chứng nhận đến ngày đăng ký thi tuyển và được cấp bởi một cơ sở do Bộ GDĐT hoặc ĐHQG-HCM công nhận”

“**a.2)** Chứng chỉ và chứng nhận tiếng Anh: Sinh viên khóa tuyển năm 2013 đến khóa năm 2017 các trường thuộc ĐHQG-HCM có chứng chỉ TOEIC (L-R) với điểm Nghe ≥ 275 , Đọc ≥ 275 điểm do ETS cấp **và** chứng nhận (hoặc quyết định công nhận) đạt **tối thiểu 200** điểm



trong kỳ thi 2 kỹ năng Nói – Viết do trường ĐH Khoa học Tự nhiên hoặc trường ĐH Bách Khoa cấp còn thời hạn 2 năm tính từ ngày thi chứng chỉ, chứng nhận đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.”

2.3. Điều chỉnh mục 1 và mục 1.a.2, phụ lục 3 trong thông báo **tuyển thẳng** trình độ thạc sĩ năm 2022- đợt 1 (ban hành ngày 15/03/2022, số 217/TB-KHTN) như sau:

“**1.** Có chứng chỉ hoặc chứng nhận trình độ ngoại ngữ đầu vào đạt tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (trung đương B1 theo CEFR) còn trong thời hạn 02 năm tính từ ngày **thi** chứng chỉ/ chứng nhận đến ngày đăng ký thi tuyển và được cấp bởi một cơ sở do Bộ GDĐT hoặc ĐHQG-HCM công nhận”

“**a.2)** Chứng chỉ và chứng nhận tiếng Anh: Sinh viên khóa tuyển năm 2013 đến khóa năm 2017 các trường thuộc ĐHQG-HCM có chứng chỉ TOEIC (L-R) với điểm Nghe ≥ 275 , Đọc ≥ 275 điểm do ETS cấp **và** chứng nhận (hoặc quyết định công nhận) đạt **tối thiểu 200** điểm trong kỳ thi 2 kỹ năng Nói – Viết do trường ĐH Khoa học Tự nhiên hoặc trường ĐH Bách Khoa cấp còn thời hạn 2 năm tính từ ngày thi chứng chỉ, chứng nhận đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.”

2.4. Điều chỉnh mục 1 phụ lục 5 trong thông báo xét tuyển **trình độ tiến sĩ** năm 2022- đợt 1 (ban hành ngày 15/03/2022, số 210/TB-KHTN) như sau:

“a) Chứng chỉ còn thời hạn 02 năm tính từ ngày **thi** chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển và đạt tối thiểu trình độ B2 theo CEFR”

“b) Chứng chỉ ngoại ngữ còn thời hạn 02 năm tính từ ngày **thi** chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển đạt tối thiểu bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam của các cơ sở đào tạo được Bộ GDĐT công nhận”

2.5. Điều chỉnh mục 1.a) phụ lục 3 trong thông báo xét tuyển **trình độ tiến sĩ** năm 2022- đợt 1 (ban hành ngày 15/03/2022, số 211/TB-KHTN) như sau:

“a) Chứng chỉ còn thời hạn 02 năm tính từ ngày **thi** chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển và đạt tối thiểu trình độ B2 theo CEFR”

“b) Chứng chỉ ngoại ngữ còn thời hạn 02 năm tính từ ngày **thi** chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển đạt tối thiểu bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam của các cơ sở đào tạo được Bộ GDĐT công nhận”

Nơi nhận

- Website: <https://sdh.hcmus.edu.vn>
- ĐHQG -HCM để báo cáo
- Các đơn vị trong trường
- Lưu VT, Hồ sơ tuyển sinh SDH



HIỆU TRƯỞNG

Trần Lê Quan

**CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN TIẾNG ANH
KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
TẠI TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
(Áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022)**

- 1. Thời lượng làm bài:** tối đa 120 phút (bao gồm thời gian chuyển tiếp giữa các bài thi)
- 1.1. Phần Đọc- Viết- Nghe:**
- Đọc – Viết: 90 phút
 - Nghe: khoảng 20 phút
- 1.2. Phần Nói:** khoảng 15 phút/ thí sinh (5-7 phút chuẩn bị bài và khoảng 10 phút hỏi thi)
- 2. Hình thức thi phần Đọc-Viết- Nghe:** Trắc nghiệm, Tự luận (viết câu)
- 3. Dạng thức đề thi và thang điểm:** thang điểm 100

Phần thi	Số câu hỏi	Thang điểm
Paper 1: Vocabulary & Reading Comprehension	Part A. Vocabulary: 10 câu Part B. Reading passages: 10 câu	20
Paper 2: Grammar & Use of English Writing	Part A. Sentence completion: 15 câu. Part B. Cloze: 10 câu. Part C. Sentence transformation: 5 câu.	40
Paper 3: Listening	Part A. Short conversations: 10 câu Part B. Long conversation: 5 câu Part C. Talk: 5 câu	20
Paper 4: Speaking	Self-introduction: 5 điểm Guided conversation: 15 điểm	20
Tổng điểm bài thi		100

- 4. Điểm đánh giá:** Thí sinh đạt yêu cầu khi tổng điểm 4 kỹ năng đạt tối thiểu 50/100 điểm (không tính điểm liệt từng phần)



PHÂN BỐ GIỜ THI MÔN TIẾNG ANH
TRONG KỲ THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC
 (Áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022)

	Thời gian	Nội dung công việc
Phần thi: Đọc-Viết- Nghe (Reading- Writing- Listening)	7g00-7g40	7g00: Thí sinh có mặt tại phòng thi 7g15-7g40: - CBCT gọi thí sinh vào phòng thi, kiểm tra giấy báo dự thi và giấy tờ tùy thân của thí sinh. - Thí sinh nhận phiếu TLTN, giấy làm bài tự luận, giấy nháp.
	7g50 – 8g00	- CBCT phát đề thi cho Thí sinh (gồm cả 3 phần: Đọc - Viết -Nghe) - Thí sinh chỉ đọc và kiểm tra nội dung đề thi, không được làm bài thi.
	8g00	Bắt đầu tính giờ làm bài thi phần Đọc -Viết Sau 15 phút kể từ khi bắt đầu tính giờ làm bài phần thi Đọc-Viết, thí sinh không được vào phòng thi.
	9g30	Hết giờ làm bài phần thi Đọc –Viết Thí sinh ngồi tại chỗ, bắt đầu đọc đề phần thi Nghe hiểu (Thí sinh úp <i>phiếu TLTN và giấy làm bài tự luận xuống mặt bàn</i>).
	9g35	CBCT bật thiết bị phần thi Nghe hiểu và bắt đầu tính giờ làm bài phần Nghe hiểu.
	Tối đa 10g00	Hết giờ làm bài thi phần Nghe hiểu Thí sinh ngồi tại chỗ, úp phiếu TLTN, bài tự luận xuống mặt bàn và chờ CBCT gọi lần lượt Thí sinh lên nộp bài thi.
	Kết thúc giờ thi Đọc-Viết- Nghe	- Thí sinh nộp bài thi trắc nghiệm, bài thi tự luận và đề thi cho CBCT. - Thí sinh sau khi nộp bài thi trở lại chỗ ngồi chờ khi có hiệu lệnh của CBCT mới được ra khỏi phòng thi.
Phần thi: Nói (Speaking)	Bắt đầu lúc 10g20 Tại phòng chờ thi	10g20: Nhóm thí sinh thứ 1 có mặt tại phòng chờ thi (thời gian tập trung của từng nhóm thí sinh xem trong giấy báo dự thi của thí sinh) Cán bộ coi thi gọi nhóm thí sinh thứ 1 vào phòng chờ thi, kiểm tra giấy báo dự thi và giấy tờ tùy thân của thí sinh. Cán bộ coi thi phát giấy nháp cho học viên và phổ biến qui trình thi Nói (speaking) cho thí sinh. Hướng dẫn thí sinh đến phòng hỏi thi: - Lần thứ 1: gọi 2 thí sinh đến phòng hỏi thi - Lần thứ 2: sau khi thí sinh thứ 1 ra về thì cán bộ coi thi hướng dẫn 1 thí sinh tiếp theo vào phòng hỏi thi. Tuần tự đến hết thí sinh của mỗi phòng hỏi thi.
	10g30 tại phòng hỏi thi	- Cán bộ hỏi thi (CBHT) gọi thí sinh thứ 1 lên bốc đề thi - Thí sinh bốc thăm đề thi và trở về chỗ ngồi chuẩn bị bài thi khoảng 5-7 phút (thí sinh được phép đổi đề thi 1 lần)